

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2025/HS-ST

Ngày: 29-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đăng Thám;

2. Bà Trần Thị Xuân Tiên.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Trương Công Trình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/HSST-QĐXX ngày 24 tháng 11 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian, địa điểm mở phiên tòa số: 52/TB-TA ngày 15/12/2025, đối với bị cáo:

PHẠM NGỌC Q, giới tính: nam; sinh ngày 30/5/2003 tại xã X, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: thôn D, xã X, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Phạm L, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1970, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2021, Phạm Ngọc Q được một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) quen biết qua mạng xã hội Facebook giới thiệu học và đăng ký thi giấy phép lái xe hạng A1 với giá 1.200.000 đồng thì Q đồng ý. Sau đó, Q cung cấp thông tin cá nhân để đăng ký học lái xe và hoàn thành bài thi lý thuyết qua mạng xã hội Facebook. Vào khoảng tháng 12/2021, Q được một người giao hàng (không rõ nhân thân, lai lịch) chuyển phát bưu phẩm bên trong có 01 (một) “GIẤY PHÉP LÁI XE” bằng nhựa cứng (trên đó thể hiện một số thông tin: Số giấy phép: 480171004746; số phơi BA658865; họ tên, Phạm Ngọc Q, ngày sinh: 30/5/2003; nơi cư trú: DM, xã QX, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; hạng A1; ngày cấp: 25/12/2021, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam) rồi Q đưa lại 1.200.000 đồng cho người này. Sau đó, Phạm Ngọc Q đi làm xa và tham gia nghĩa vụ quân sự nên không sử dụng giấy

phép lái xe trên. Đến ngày 03/02/2025, Q điều khiển xe mô tô BKS 92GA-064.14 đi hướng Nam – Bắc, khi đến Km 973 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng thì Q bị cán bộ của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam (nay là Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng) dừng xe, kiểm tra và lập biên bản về lỗi “*Điều khiển xe không có gương chiếu hậu bên trái người điều khiển*”. Phạm Ngọc Q xuất trình 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số: 480171004746 cho Phòng Cảnh sát giao thông tạm giữ. Trong quá trình giải quyết vụ việc vi phạm hành chính của Phạm Ngọc Q, Phòng Cảnh sát giao thông phát hiện giấy phép lái xe Q giao nộp có dấu hiệu là giấy tờ giả nên chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan điều tra để thụ lý, xác minh.

Tại Kết luận giám định số: 293/KL-KTHS ngày 04/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam (nay là Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng) kết luận: giấy phép lái xe thu giữ của Phạm Ngọc Q là giả.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSKV6- HS ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng truy tố bị cáo Phạm Ngọc Q về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (BLHS năm 2015).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước luận tội, giữ nguyên Cáo trạng về tội danh, điểm, khoản, điều luật áp dụng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Q phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Q từ 06 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) “GIẤY PHÉP LÁI XE” bằng nhựa cứng (trên đó thể hiện một số thông tin: Số giấy phép: 480171004746; số phôi BA 658865; họ tên, Phạm Ngọc Q, ngày sinh: 30/5/2003; nơi cư trú: DM, xã QX, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; hạng A1; ngày cấp: 25/12/2021, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam).

Bị cáo Phạm Ngọc Q không tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng tháng 12/2021, thông qua mạng xã hội Phạm Ngọc Q đặt mua của một người không rõ nhân thân, lai lịch 01 (một) giấy phép lái xe giả để khi cần thì sử dụng. Đến ngày 03/02/2025, Phạm Ngọc Q sử dụng giấy phép lái xe giả điều khiển xe mô tô 92GA-064.14 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A, đi đến Km 973 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng thì bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam (nay là Phòng Cảnh sát giao thông thành phố Đà Nẵng) kiểm tra hành chính phát hiện, tạm giữ chuyên cơ quan Cảnh sát điều tra. Tại Kết luận giám định số 293/KL-KTHS ngày 04/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam (nay là Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng) kết luận giấy phép lái xe A1 thu giữ của Q là giả. Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thì hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Ngọc Q đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”* theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy:

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Ngọc Q đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về tài liệu. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức và biết việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ cá nhân mà bị cáo vẫn sử dụng tài liệu, giấy tờ giả để lừa dối cơ quan, tổ chức. Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo qui định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự, có cô ruột Phạm Thị L1 là liệt sĩ; hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về loại hình phạt áp dụng: Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; xét thấy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục như đề nghị

của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ một phần thu nhập để sung công quỹ nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã thu giữ: 01 (một) “GIẤY PHÉP LÁI XE” bằng nhựa cứng (trên đó thể hiện một số thông tin: Số giấy phép: 480171004746; số phôi BA658865; họ tên, Phạm Ngọc Q, ngày sinh: 30/5/2003; nơi cư trú: DM, xã QX, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; hạng A1; ngày cấp: 25/12/2021, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam) được làm giả.

Xét thấy vật chứng này là giả và là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Ngọc Q nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Ngọc Q phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Q phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Q 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Đà Nẵng nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phạm Ngọc Q cho Ủy ban nhân dân xã X, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo Phạm Ngọc Q có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã X, thành phố Đà Nẵng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) “GIẤY PHÉP LÁI XE” bằng nhựa cứng (trên đó thể hiện một số thông tin: Số giấy phép: 480171004746; số phôi BA658865; họ tên, Phạm Ngọc Q, ngày sinh: 30/5/2003; nơi cư trú: DM, xã QX, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; hạng A1; ngày cấp: 25/12/2021, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam) được làm giả.

3. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Ngọc Q phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2025) để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Người tham gia TT;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

Võ Minh Diệp

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- TAND TP Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Người tham gia TT;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Minh Diệp

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Chi Cục THADS h. Thăng Bình;
- Người tham gia TT;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Minh Diệp

